

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Tư, ngày 14/01/2026.

PHẬT HỌC THƯỜNG THỨC

Bài 310: Không nên bị nhiễu loạn

Chúng ta niệm Phật là để đạt được nhất tâm bất loạn, thế nhưng tâm ta thường xuyên bị nhiễu loạn bởi thế pháp và ngay cả bởi chính Phật pháp. Khi sống ở thế gian, chúng ta luôn bị những việc đời làm cho xao động, đây là điều thường xuyên xảy ra. Nhưng đáng ngại hơn, khi tiếp xúc với Phật pháp, chúng ta lại để chính Phật pháp làm cho nhiễu loạn tâm tư. Do đó, nhất tâm bất loạn chính là giữ cho tâm mình không bị lay chuyển, không bị nhiễu loạn bởi bất kỳ thế pháp hay Phật pháp.

Hòa Thượng nói: ***“Trong hạ phẩm hạ sanh quán Kinh, Phật đã nói rằng con người có nghiệp chướng rất nặng, không thể niệm Phật. Khi lâm chung, gặp được thiện tri thức dạy họ xưng niệm danh hiệu Phật, một câu, 10 câu cũng có thể vãng sanh. Có thể thấy được, một câu danh hiệu Phật có đầy đủ cả giới, định, tuệ.”*** Câu chuyện về một ông đồ tể hằng ngày giết heo, giết bò, đến lúc lâm chung đã vô cùng hoảng sợ vì thấy những ác tướng hiện ra. Ông la hét, cầu cứu và thật may mắn khi có một vị tăng đi ngang qua. Vị này đã đốt một nén nhang đưa cho ông và dặn ông hãy thành tâm xưng niệm danh hiệu ***“A Di Đà Phật”***. Ngay lập tức, ông một lòng một dạ xưng niệm. Đây quả thực là một phước đức nhân duyên vô cùng lớn lao. Trái lại, có những người cả đời niệm Phật nhưng đến phút lâm chung lại không còn lòng tin vào câu Phật hiệu.

Có một người hằng ngày vẫn gõ mõ dẫn chúng niệm Phật, nhưng đến lúc sắp lâm chung lại đuổi tất cả những người đang niệm Phật ra về, bởi vì ông sợ nghe tiếng niệm Phật và sợ phải đối diện với cái chết. Đây là một trường hợp vô cùng đáng thương. Cũng có những người bình thường vẫn đi dẫn đoàn hộ niệm, nhưng đến khi chính mình lâm chung lại không muốn ai hộ niệm hay niệm Phật cho mình. Trái lại, có những người bình thường tuy không biết niệm Phật, nhưng đến giờ phút lâm chung lại có duyên lành được người khác khuyên bảo, biết lắng nghe và cùng niệm Phật, thì đó quả thực là một sự thù thắng khôn cùng.

Thầy Kỳ Anh trước khi mất khoảng 1 tuần nói chuyện rất minh mẫn, thầy còn khoe với tôi vừa được tặng một xâu chuối. Thầy đã niệm Phật. Có thể nói là, một kiếp nhân sinh viên mãn, cả một đời của thầy là tận tâm tận lực vì cộng đồng, vì xã hội, vì quốc gia. Lúc thầy ra đi rất nhẹ nhàng, đây là phước báu. Thầy rất tán thán công việc giáo học của chúng ta. Mặc dù, nhiều năm trước, thầy chưa biết đến Phật pháp nhưng đời sống của thầy có thể nói là thuần thiện, thuần tịnh, thấy điều hay thì liền tiếp nhận.

Bản thân tôi chỉ là một học trò nhỏ của Thầy, vậy mà tại buổi lễ tri ân nhà giáo năm trước, Thầy lại khẳng định rằng có những việc Thầy đã học được từ chính chúng ta. Lời nói của Thầy đúng là phong thái chánh đại quang minh của một bậc quân tử. Điều đó cho thấy rằng, cho dù ở địa vị hay đẳng cấp nào, hễ mình học được điều hay từ người khác thì sẵn sàng thừa nhận là học từ họ.

Khi tôi nghe Thầy nói như vậy, trong lòng cảm thấy vô cùng hổ thẹn; bởi lời dạy của Thầy chính là lời nhắc nhở sâu sắc, mong mỗi thế hệ mai sau phải làm tốt hơn nữa. Trong mọi việc làm hằng ngày, Thầy đều tận tâm tận lực đối với bổn phận và trách nhiệm của chính mình. Đó chính là tu hành chân thật. Hòa Thượng đã dạy rằng: *“Phật hiệu có thể gián đoạn chứ Phật tâm không được gián đoạn.”* Phật tâm chính là cái tâm luôn nghĩ cho mọi người, làm những việc tốt nhất vì lợi ích của chúng sanh. Không nhất thiết phải có danh nghĩa hay hình tướng của Phật mới gọi là có Phật tâm.

Chúng ta hằng ngày chìm đắm, dính chặt vào ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng. Chúng ta suốt ngày kêu khổ còn người quen sống khổ sẽ không hề kêu ca. Ví dụ như người dân miền Tây quanh năm nước lũ, lũ lên cao thì nâng giường lên cao, lũ xuống thấp thì lại hạ giường xuống thấp. Hay một ví dụ khác mà Hòa Thượng kể về một cô gái thuê một căn phòng nhưng cứ đến 12 giờ đêm thì một con quỷ xuất hiện để đòi mạng. Cô khiếp sợ nên niệm Phật, dần dần thành thói quen, cứ nghe mùi tanh hôi xuất hiện lúc 12 giờ đêm là niệm Phật. Cô nói nhờ hoàn cảnh này mà cô tinh tấn bởi không niệm Phật là chết. Sau vài tháng liên tục như thế thì hiện tượng quỷ xuất hiện đã không còn. Cô gái sau này đã xuất gia.

Cho nên, đừng tưởng rằng hằng ngày cứ mang danh nghĩa của Phật ra là có thể tự cho rằng mình đang làm Phật sự. Đó là Phật sự hay là Ma sự thì kết quả

sau cùng của cuộc đời sẽ nói lên tất cả. Vì Phật, hay nói cách khác là vì chúng sanh mà làm việc thì sẽ không có chướng ngại; ngược lại, nếu chỉ vì bản thân, vì mưu đồ cá nhân thì chắc chắn sẽ gặp chướng ngại. Cho nên ngay trong đời này, chưa nói đến chuyện chứng đắc cao xa, chỉ cần giữ vững một câu “***A Di Đà Phật***” suốt cả cuộc đời, niệm Phật đến cùng và ra đi một cách nhẹ nhàng tự tại, thì đó chính là phước báu lớn lao.

Hòa Thượng nói: “***Chúng ta niệm Phật cầu nhất tâm bất loạn. Nếu đạo lý này không thông đạt, không thấu hiểu phương pháp, không tường tận được cảnh giới, vậy thì, bạn sẽ khó đạt được nhất tâm. Bất loạn là không bị thế duyên nhiều loạn, tức là không bị thế gian danh vọng lợi dưỡng, năm dục sáu trần làm cho nhiều loạn. Mặt khác, cũng không bị Phật pháp làm cho nhiều loạn.***” Thế gian có quá nhiều cám dỗ và Phật pháp cũng có nhiều pháp môn, cho nên chúng ta nghe người này nói pháp môn này, pháp môn kia thù thắng thì liền chạy theo. Cách đây hơn 10 năm, người ta khao nhau tụng Đại Bi Chú mau giàu lắm, có thể cất được chùa to.

Đúng là họ đã không được tiếp nhận Phật pháp nên không biết rằng Phật Bồ Tát chỉ thành tựu việc tốt cho người chứ không làm thỏa mãn tham dục, tham cầu của chúng ta. Nếu chúng ta không ngày ngày học tập thì cũng sẽ bị những người chìm đắm trong tham dục tham cầu chỉ dạy chúng ta đắm nhiễm như họ. Làm gì có việc Bồ Tát Quán Thế Âm hằng ngày làm những việc hỗ trợ con người làm giàu. Phật pháp mà cũng chạy đua với thế gian trong việc thỏa mãn danh vọng lợi dưỡng, thỏa mãn năm dục sáu trần, vậy thì đó là Phật pháp hay sao?

Phật pháp là bình đẳng giáo hóa. Phật nói ra đạo lý và phương pháp nhà Phật cho chúng sanh, ai muốn thế nào thì tự mình thực hành để đạt thế đó. Trong pháp tu, các pháp môn đều bình đẳng, không có cao thấp. Người có đại căn đại trí thì tu thiền. Người tiểu căn tiểu trí, như ông già bà cả thì niệm Phật. Có lần ở đạo tràng thiền, người ta Hòa Thượng rằng: “*Ngài giảng thiền rất hay nhưng vì sao Ngài không tu thiền?*” Hòa Thượng trả lời: “*Căn tánh của tôi chỉ phù hợp với niệm Phật, còn tôi giảng thiền là để cho người có căn tánh phù hợp với tu thiền!*”

Cho nên pháp môn thì bình đẳng, không có cao thấp, cao thấp là ở chỗ căn tánh của chúng sanh. Chúng ta tiếp nhận pháp môn nào mà chúng ta tu hành có thể thành tựu thì pháp đó liễu nghĩa, phù hợp với chúng ta. Có người cách lựa

chọn pháp tu của họ là nghe người khác nói pháp này, pháp kia cao tốt thì liền chạy theo hoặc họ tự cho rằng họ là giới tinh hoa, là đỉnh cao của tri thức thì phải tu pháp này, pháp kia mới xứng tầm. Như vậy, họ đã đến với Phật pháp bằng tâm phân biệt vọng tưởng chấp trước chứ không dùng tâm chân thành, thanh tịnh để tiếp nhận. Nếu như vậy, họ sẽ không bao giờ bước vào cánh cửa của nhà Phật.

Hòa Thượng Hải Hiền là một lão nông già, không biết chữ, thế mà Ngài lại có thể khai khẩn hơn 100 mẫu đất, có thể trồng ra hàng bao nhiêu tấn ngũ cốc để cúng dường cho thế gian. Ngài ngày ngày làm các việc lợi ích chúng sanh và tận tâm tận lực niệm Phật, không có vọng tưởng, không có tham cầu, không có bá đồ cá nhân. Lúc lâm chung thì tự tại vãng sanh, lưu lại toàn thân xá lợi. Trong khi những người đang tự cho mình là người tri thức kia, họ đã làm được gì hay là chỉ nói cho hay, nói một mớ văn chương gặt người. Vì sao tôi nói như vậy? Vì chính bản thân họ phiền não vẫn phiền não, khổ đau vẫn khổ đau. Nói với người ta về lý không mà trong tâm chẳng có gì là không cả, thứ gì cũng có, như nhưng khối tài sản, sổ đỏ gửi vào ngân hàng.

Hòa Thượng Tịnh Không thì có 70 năm giảng Kinh nói pháp, từ năm 36 tuổi, Ngài đã không quản tiền, không quản việc, không quản người. Đến lúc Ngài vãng sanh, Ngài không có một thứ gì phải chuyển giao hay chuyển tên. Ngài không sở hữu bất cứ thứ gì. Một con người tu hành như vậy mà vẫn bị người ta chê bai, bêu rếu. Thế gian này, người ta muốn nói, người ta không dám nhắc đến tên, còn họ dám nói thẳng tên của Ngài.

Đây là điều rất đáng để mọi người phản tỉnh, cẩn trọng với lời nói của mình. Ở thế giới vật chất, dung lượng của Google có sức lưu chứa hàng tỷ Gigabyte. Hơn thế nữa, trong vũ trụ này, thời pháp của Thích Ca Mâu Ni Phật vẫn chưa tan mặc dù Ngài cách chúng ta 3000 năm. Nếu chúng ta bước vào “*nhất thời*”, chúng ta còn có thể nghe Phật thuyết pháp. Cho nên, lời nói vẫn còn đó, không mất đâu.

Hòa Thượng nói: “***Phật pháp Đại Tiểu thừa, tông phái không như nhau, đạo lý và phương pháp rất nhiều. Chúng ta tiếp xúc rồi cũng không nên bị nó làm cho nhiễu loạn.***” Đây là điểm cần đặc biệt chú ý. Hằng ngày, trong cuộc sống, chúng ta tiếp xúc rất nhiều cảm dỗ bên ngoài khiến chúng ta động tâm. Phật pháp cũng vậy, chúng ta đi nhiều nơi, chúng ta thấy có nhiều cách làm khác nhau,

chúng ta liền lưu trong tâm rồi phân biệt, rồi chấp trước. Như vậy là sai rồi, như thế là đã bị nhiễu loạn rồi.

Hòa Thượng nói: ***“Ở điểm này, thực tế mà nói, chúng ta phải cảm tạ Thiện Tài Đồng Tử và 53 vị thiện tri thức. Họ đã ở trên Hội Hoa Nghiêm làm ra thị phạm cho chúng ta. Năm mươi ba vị thiện tri thức biểu thị cho 53 pháp môn hoàn toàn khác nhau. Thiện Tài Đồng Tử tu pháp môn gì? Đây là điểm chúng ta nhất định phải biết. Trước tiên chúng ta phải tìm hiểu xem vị thầy của Thiện Tài Đồng Tử là ai?”***

Thầy của Ngài là Phổ Hiền Bồ Tát. Phổ Hiền Bồ Tát tu pháp môn gì? Trên Kinh Hoa Nghiêm, Bồ Tát Văn Thù là niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh Độ. Bồ Tát Văn Thù khuyên Bồ Tát trong Hải hội Tỳ Lô Giá Na niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Vậy thì môn sinh đặc ý của Ngài Phổ Hiền chính là Thiện Tài Đồng Tử, vậy thì đương nhiên cũng là niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Chúng ta từ chỗ này mà xem, mới chân thật thấu được chỗ ảo diệu của Kinh Hoa Nghiêm, mới tìm thấy lối đi vào đạo của Kinh Hoa Nghiêm.

“Chúng ta lại tiếp tục xem Thiện Tài Đồng Tử đi tham phỏng 53 vị thiện tri thức. Người đầu tiên Thiện tài gặp là ai? Là Tỳ kheo Đức Vân. Pháp môn tu chủ yếu của Tỳ kheo Đức Vân là gì? Tỳ kheo Đức Vân dạy Thiện Tài Đồng Tử pháp môn niệm Phật.” Chỗ này chúng ta thấy Tỳ kheo Đức Vân và Bồ Tát Phổ Hiền là đồng một pháp tu. Thiện Tài Đồng Tử là môn sinh đặc ý của Bồ Tát Phổ Hiền. Bồ Tát Phổ Hiền niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ và Tỳ kheo Đức Vân là vị thiện tri thức mà Thiện Tài Đồng Tử tham vấn đầu tiên, cũng được dạy pháp môn niệm Phật. Vậy thì cái gì vào trước sẽ là chủ.

Hòa Thượng tiếp lời: ***“Tiên nhập vi chủ - cái gì vào trước sẽ là chủ. Những vị thiện tri thức về sau, trên thực tế, là biểu diễn ra tất cả những hoàn cảnh sống thường ngày.”*** Trong một ngày, từ sáng đến chiều, ta phải đối diện với dâm nữ, đồ tể hay thương nhân..vv... Điều này có nghĩa là chúng ta phải phản tỉnh việc, nếu không khéo, chúng ta sẽ rơi vào ***“Sát Đạo Dâm”***, rơi vào ***“Tham Sân Si”***. Tuy chúng ta chưa có hành động nhưng có thể những điều này đang diễn ra trên ý nghĩ. Hoặc có thể chúng ta rơi vào ***“Nói Dối, Nói Lừa Đối Chiều, Nói Lời Hung Ác, Nói Lời Thêu Dệt”***.

Hòa Thượng chỉ dạy: **“*Ngay trong cuộc sống thường ngày, tất cả những nhân vật các ngành, các nghề, nam nữ già trẻ mà chúng ta tiếp xúc là để chúng ta phản tỉnh. Tiếp xúc nhưng không bị nhiễu loạn thì mới là bất loạn.*”** Nhiều người lầm tưởng rằng mình không bị nhiễu loạn, cảm thấy an lạc khi hằng ngày ở trong phòng kín có máy lạnh, không ai đụng chạm đến. Tuy nhiên, khi ra ngoài xã hội, được cọ xát với môi trường sống thực tế thì phiền não lập tức phát sinh mạnh mẽ. Lúc đó, mới biết rằng bản thân chưa trải qua sự luyện tâm. Cuộc sống hằng ngày chính là nơi thực thụ để rèn luyện tâm mình.

Chúng ta cũng thường tưởng rằng mình không còn tâm tự tư ích kỷ khi hằng ngày bố thí rất nhiều, cho đi không hề nuôi tiếc. Nhưng thực tế không phải vậy, chỉ cần người khác làm tổn thương một chút là tâm ta đã không vui. Nếu không trải sự thì làm sao luyện được tâm. Cho nên, những vị mà Thiện Tài Đồng Tử gặp là các vị thiện tri thức, họ thị hiện những tình huống thực tế mà chúng ta thường gặp phải. Nếu không trải sự luyện tâm, chúng ta dễ nhầm tưởng rằng mình đã viễn ly danh vọng lợi dưỡng, không còn tự tư tự lợi hay ý niệm hưởng thụ năm dục sáu trần. Thực ra, những tập khí đó vẫn đang ẩn mình, khi gặp hoàn cảnh phù hợp, chúng sẽ trở dậy.

Có một vị đã từ bỏ cả tiệm vàng để đi tu, những tưởng rằng mình đã xả bỏ được tài vật. Thế nhưng, có lần trong bữa cơm, khi thấy trên bàn có hai trái chuối, ông đã chọn trái to hơn. Lúc ấy ông chưa nhận ra, nhưng khi về đến phòng mới thấu rõ là mình đã khởi tâm tham.

Chúng ta nên biết rằng ý niệm “*tham*” chính là thứ dẫn dắt hành vi, do đó ta phải tỉnh thức ngay khi tay mình đang chọn trái chuối to. Ngay lúc phát hiện ra tâm niệm ấy, cần phải điều chỉnh ngay lập tức. Trong câu chuyện trên, vị này đã không kịp nhận ra trong lúc hành động, mãi đến khi về phòng mới phát giác. Vì vậy, chỉ có ở trong những hoàn cảnh cụ thể, ta mới thực sự rèn luyện được tâm mình.

Hòa Thượng dạy rằng: “Chúng ta tiếp xúc tất cả thế pháp, tiếp xúc tất cả Phật pháp, chúng ta sống ở trong xã hội, không thể không tiếp xúc. Tiếp xúc rồi thì thế nào? Tâm nhất định phải định, tâm không được chạy theo thì đó mới gọi là nhất tâm bất loạn”.

Chúng ta cần hiểu rõ nhất tâm không phải là việc miêng niệm “A Di Đà Phật, A Di Đà Phật” nhưng tâm vẫn loạn động. Dẫu miêng niệm Phật cả ngày, nhưng nếu trong tâm vẫn như đang chiếu phim 3D với đầy đủ âm thanh, hình ảnh và màu sắc, vẫn suy nghĩ mông lung nhiều việc, thì đó không phải là bất loạn.

Trong bài học hôm nay, Hòa Thượng đã diễn giải rất sâu sắc. Đặc biệt, Hòa Thượng chỉ dạy chúng ta cần khởi tâm tri ân đối với Thiện Tài Đồng Tử và 53 vị thiện tri thức. Thiện Tài Đồng Tử là người môn sinh đặc ý của Ngài Phổ Hiền – vị thánh giả tại Hội Hoa Nghiêm hằng niệm Phật, cầu sanh Tịnh Độ.

Sau khi được Ngài Phổ Hiền truyền pháp, Thiện Tài Đồng Tử bắt đầu hành trình tham vấn 53 vị thiện tri thức. "Tiên nhập vi chủ – cái gì vào đầu tiên sẽ làm chủ." Trong số các vị này, bậc thiện tri thức đầu tiên mà Thiện Tài Đồng Tử tham học chính là Tỳ kheo Đức Vân, vị cũng đã trao truyền cho Ngài pháp môn niệm Phật.

Cho nên, chúng ta tu hành nơi Phật pháp, chúng ta chọn lựa pháp môn Tịnh Độ là có cơ sở để tin tưởng. Ngài Văn Thù là một vị Đại Bồ Tát mà Ngài còn phát tâm cầu sanh Tịnh Độ. Hòa Thượng kể rằng lúc đầu, Hòa Thượng được thầy Lý Bình Nam chỉ dạy niệm Phật nhưng Ngài chưa tin lắm. Đến khi Ngài giảng Kinh Hoa Nghiêm, Ngài đã tìm hiểu pháp môn tu hành của Bồ Tát Văn Thù và Bồ Tát Phổ Hiền. Sau khi phát hiện rằng các Ngài đều niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ thì Hòa Thượng hoàn toàn tin theo. Còn chúng ta, tu Tịnh Độ, niệm Phật, là chúng ta có một sự truyền thừa chánh mạch. Từ Tổ Sư Ấn Quang – tổ 13 của Tịnh Độ đến Lão Cư Sĩ Lý Bình Nam, cũng chuyên tu chuyên hoằng Tịnh Độ. Lão Cư Sĩ Lý Bình Nam là Thầy của Hòa Thượng Tịnh Không - Người có hơn 70 năm giảng Kinh nói pháp và chuyên tu chuyên hoằng Tịnh Độ. Vậy nên chúng ta đừng lo sợ rằng mình tu mù luyện quáng./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!